TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST
Ngày 30/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm;
2. Bà Triệu Thị Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Đức M** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/7/1978 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm LB, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh Tâm (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhạ; có vợ là Hoàng Thị Đồng và 02 (hai) con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, *(có mặt).*

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1974 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm GT, xã ĐB, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Doan (đã chết) và bà Trần Thị Nụ (đã chết); có vợ là Triệu Thị Gấm và 02 (hai) con, con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Tại Bản án số 31/2015/HSST ngày 24/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Văn N 06 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

Ngày 19/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ quyết định khởi tố vụ án số 59, khởi tố bị can số 85 đối với Nguyễn Văn N về tội: "Đánh bạc" xẩy ra ngày 10/8/2022. Bị cáo tại ngoại, *(có mặt).*

3. Họ và tên: **Nông Chính T**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/4/1984 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm LB, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Chính Lạc và bà Nguyễn Thị Lan; có vợ Nguyễn Thị Tươi và 02 (hai) con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 3884/QĐ-XPHC ngày 27/5/2016 của Công an huyện Đ xử phạt Nông Chính T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chính đã chấp hành xong ngày 27/5/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/02/2022 cho đến ngày 11/02/2022 hiện tại ngoại, *(có mặt).*

4. Họ và tên: **Vũ Văn L**; (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/3/1976 tại huyện Y, tỉnh NĐ.

Nơi cư trú: Xóm L, xã YB, huyện Y, tỉnh NĐ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Đức (đã chết) và bà Lê Thị Nờ (đã chết); có vợ Hà Thị Oanh và 02 (hai) con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/02/2022 cho đến ngày 11/02/2022 hiện bị cáo tại ngoại, *(có mặt).*

5. Họ và tên **Lê Chiến T**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/12/1981 tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm LB, xã ĐT, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Cán bộ hợp đồng BLQDA Đầu tư xây dựng huyện Đồng Hỷ (là đảng viên); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: tày; tôn giáo: Không;

giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân Thọ và bà Hứa Thị Nhập; có vợ Hà Thị Minh Nguyệt và 02 (hai) con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

6. Họ và tên: **Phạm Huy T** (Tên gọi khác:Không), sinh ngày 22/10/1999 tại huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm PS, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy Nguyên và bà Lê Thị Hường; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/02/2022 cho đến ngày 11/02/2022 hiện bị cáo tại ngoại, *(có mặt).*

7. Họ và tên: **Phạm Huy T** (Tên gọi khác: không),sinh ngày 22/12/1982 tại huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm PS, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy Nghĩa và bà Tạ Thị Tảo; có vợ Trương Thanh Vân và 02 (hai) con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/02/2022 cho đến ngày 11/02/2022 hiện bị cáo tại ngoại, *(có mặt).*

** Người làm chứng*

- Chị Hoàng Thị Đồng, sinh năm: 1978. Nơi cư trú: Xóm LB, xã ĐT, Đ, Thái Nguyên, *(vắng mặt).*

** Người chứng kiến:*

- Ông Hà Văn Dinh, sinh năm: 1968, *(vắng mặt).*
- Chị Nông Thị In, sinh năm: 1983, *(vắng mặt).*

Đều cư trú tại: Xóm LB, xã ĐT, Đ, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 09/02/2022, Hà Đức M và Nguyễn Văn N từ nhà đến ăn sáng tại quán Minh Mai ở xóm LB, xã ĐT. Trong lúc ăn sáng, M và N gặp Nông Chính T, Lê Chiến T và Vũ Văn L, cũng đến ăn sáng. Sau khi ăn xong, M, N, T, T, L cùng ngồi uống nước. Trong lúc uống nước, 05 người nói chuyên chơi bài ăn tiền vui xuân. M nói với L, Chính, T, T về nhà M uống nước, đánh bạc cho gần thì được L, Chính, T, T đồng ý và M về nhà trước để mở cửa, pha nước uống. Khoảng 05 phút sau, L, Chính, T, T đến nhà M. Sau

khi uống nước, M lấy 01 (một) bộ bài T lơ khơ 52 quân có sẵn trong nhà và cùng L, Chính, T, T ngồi xuống chiếc chiếu nhựa màu đỏ, trắng kích thước 1,6 m x 2m được trải trên nền phòng khách, sát cửa chính để đánh bạc bằng hình thức chơi "Liêng", sát phạt bằng tiền, dụng cụ dùng để đánh liêng là bộ bài tây 52 quân bài. Cách thức chơi: Khi bắt đầu chơi, những người chơi sẽ đặt một số tiền nhất định gọi là góp gà, sau đó một người chơi sẽ chia cho mỗi người 03 (ba) lá bài. Người chơi sẽ tiến hành đánh theo lượt theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, người chơi đầu tiên sẽ là chủ bàn chơi hoặc người đã T ván trước đó. Sau đó người chia bài, người T ván trước đó sẽ tố bài, nếu người chơi tiếp theo không theo người tố sẽ úp bài, người nào theo để tiếp tục ván chơi sẽ bỏ số tiền vào bàn theo số tiền người tố và có thể tố thêm tiền. Kết thúc ván bài là khi chỉ còn một người không úp bỏ, hoặc không ai trên bàn tố thêm tiền nữa. Nếu chỉ còn một người theo bài để đánh thì người này sẽ là người T cuối cùng. Nếu có hơn một người vẫn còn chơi thì sẽ tiến hành so bài những người này để tìm người T cuộc. Việc so bài được T theo thứ tự từ lớn đến bé gồm: Sáp lớn nhất: Ba quân bài có số giống nhau. Nếu 2 người chơi cùng được sáp sẽ so sánh giá trị quân bài theo thứ tự 2 < 3 < … < K < A (Bộ sáp Át sẽ là bộ to nhất). Liêng: Là bộ bài có 3 quân liên tiếp nhau không cần cùng chất, nếu cùng là liêng thì cũng so sánh giá trị quân bài lớn nhất như sáp. Nếu bộ bài không phải là Sáp hoặc Liêng, nhưng tất cả 3 quân đều là đầu người (J, Q, K) thì gọi là ảnh. Không phải Sáp, Liêng, ảnh, người chơi sẽ cộng giá trị các quân trong bài để T điểm. Sau khi kết thúc ván, người chơi không bỏ bài nào hoặc có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người T cuộc. Các đối tượng không quy ước được tố bao nhiêu lần và số tiền cược cao nhất mỗi lần tố. Khi tham gia đánh bạc L có khoảng 4.000.000đ (bốn triệu đồng), T có khoảng 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng), T có khoảng 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), N có khoảng 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng). Chơi được vài ván khi N, T, L, T góp gà mỗi người 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), được tổng số tiền: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì M cầm số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) này và bảo đóng gà mới. T, L, N, T hiểu số tiền M cầm là tiền trả cho M vì M cho các đối tượng đánh bạc ở nhà mình. Khi đang đánh bạc N nhận được điện thoại của T, gọi đến hỏi N đang ở đâu để đến nhà chúc tết, N nói ở nhà M và chỉ đường cho T và T đến. T vào nhà M và cùng tham gia đánh bạc với mọi người, còn T đi có việc riêng. Khi tham gia đánh bạc, T có 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và đưa cho M số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) và dùng số tiền này để đánh bạc với các đối tượng. Các đối tượng cùng nhau đánh bạc đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì T về nhà M và ngồi xem đánh bạc. Khoảng 30

phút sau, T nghỉ và đi về, một lúc sau N cũng nghỉ, đi về thì T xin vào đánh bạc. Khi bắt đầu chơi T có 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) và đưa cho M 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tiền nhà. Chơi được vài ván thì M hết tiền và nghỉ còn lại 04 (bốn) người T, T, L, T tiếp tục đánh bạc với nhau.

Sau khi đánh bạc về Lê Chiến T gọi điện cho Công an tố giác hành vi đánh bạc của các đối tượng. Khi Tổ công tác Công an huyện Đ đến nhà M thì phát hiện M đang đứng ở phòng khách còn 04 (bốn) người gồm T, T, L, T đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, hình thức đánh bạc là "chơi liêng", trên mặt chiếu và trong tay các đối tượng đang cầm tiền để đánh bạc. Khi bị phát hiện, T, T, L, T vơ tiền vào tay và bỏ chạy về phía gian bếp, phòng ngủ của nhà M nhưng bị Tổ công tác khống chế, đưa các đối tượng và tiền các đối tượng ném, cầm tiền trong tay quay lại vị trí đánh bạc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc: 01 (một) chiếu nhựa màu đỏ, trắng kích thước 1,6 m x 2 m; 52 (năm mươi hai) quân bài, số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là: 9.350.000đ (chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền Việt Nam, gồm: 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), 22 (hai mươi hai) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 19 (mười chín) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 21 (hai mươi mốt) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra còn tạm giữ: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redminote, màu xanh của T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc của L và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ T, T, T, L khai nhận số tiền 9.350.000đ (chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) là của 04 (bốn) đối tượng dùng để đánh bạc ngoài ra không còn ai tham gia. Tuy nhiên đến ngày 17/02/2022, L, Chính, T, T đã làm đơn tố cáo M, N, T tham gia đánh bạc với 04 đối tượng. Ngày 06/4/2022 Hà Đức M, Nguyễn Văn N và ngày 16/4/2022, Lê Chiến T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đầu thú khai nhận hành vi đánh bạc của mình. Khi đến đầu thú, N giao nộp số tiền 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng) của N dùng vào việc đánh bạc.

Vật chứng và đồ vật liên quan đến vụ án: Số tiền 9.510.000 (chín triệu năm trăm mười nghìn đồng), trong đó có: 9.350.000đ (chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc và 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng) N giao nôp là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc hiện đang lưu tại Kho bạc Nhà nước huyện Đ; 01 (một) chiếu nhựa màu đỏ, trắng kích thước 1,6 m x 2 m; 52 (năm mươi hai) quân bài hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý. 01 (một) điện thoại nhãn hiệu

Vivo màu xanh của T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redminote màu xanh của T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc của L không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các đối tượng.

Với hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 55/CT- VKS ngày 13/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Hà Đức M, Phạm Huy T, Phạm Huy T, Nông Chính T, Nguyễn Văn N, Lê Chiến T, Vũ Văn L ra xét xử về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, T chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Đức M, Phạm Huy T, Phạm Huy T, Nông Chính T, Nguyễn Văn N, Lê Chiến T, Vũ Văn L phạm tội "Đánh bạc".

1- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Đức M từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày đi chấp hành án.

2- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày đi chấp hành án.

3 - Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Chính T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

4 - Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

5 - Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Chiến T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

6 - Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Huy T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

7 - Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Huy T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Giao các bị cáo Nông Chính T, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Phạt bổ sung bị cáo Hà Đức M, Nguyễn Văn N, Vũ Văn L, Lê Chiến T,

Phạm Huy T, Phạm Huy T mỗi bị cáo từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 11.000.000đ (mười một triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nông Chính T do thuộc diện hộ nghèo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếu nhựa màu đỏ, trắng kích thước 1,6 m x 2m và 52 (năm mươi hai) quân bài T lơ khơ của bị cáo M.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.510.000 (chín triệu năm trăm mười nghìn đồng) của các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

* Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo Hà Đức M, Nguyễn Văn N, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước theo quy định.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Chính T do thuộc diện hộ nghèo.

- Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo thống nhất, phù hợp với nhau, phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các vật chứng thu được tại hiện trường, sơ đồ hiện trường và các T liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09/02/2022, tại phòng khách của nhà Hà Đức M ở xóm LB, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang Phạm Huy T, Phạm Huy T, Nông Chính T, Vũ Văn L đang đánh bạc, sát phạt bằng tiền, hình thức đánh bạc "Chơi Liêng" và trước đó M,

N, T cũng tham gia đánh bạc tại nhà M cùng một số đối tượng trên nhưng đã về trước. Ngày 06/4/2022 Hà Đức M, Nguyễn Văn N và ngày 16/4/2022 Lê Chiến T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đầu thú khai nhận hành vi đánh bạc của mình. Dụng cụ đánh bạc là bộ bài 52 quân. Các đối tượng đánh bạc từ khoảng 09 giờ đến 12 giờ 30 thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc: 01 (một) chiếu nhựa màu đỏ, trắng kích thước 1,6 m x 2 m; 52 (năm mươi hai) quân bài, số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là: 9.350.000đ (chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền Việt Nam. Khi đến đầu thú, N giao nộp số tiền 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong vụ án này ngoài hành vi trực tiếp đánh bạc với các đối tượng M còn có hành vi thu tiền của 6 người đánh bạc ở nhà M được 300.000đ và đã dùng vào việc đánh bạc nhưng đã bị thua hết.

Hành vi của các bị cáo Hà Đức M, Nguyễn Văn N, Nông Chính T, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về T chất, hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy việc truy tố, xét xử xác bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, là cần thiết nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trong vụ án này bị cáo M tham gia với vai trò khởi xướng, lấy nhà mình làm địa điểm đánh bạc và còn thu tiền của các bị cáo để lấy tiền cùng đánh bạc.

Các bị cáo khác tham gia đánh bạc cùng M với vai trò người thực hành với hình thức " chơi liêng" được thua bằng tiền. Số tiền dùng để đánh bạc vừa trên mức khởi điểm để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần xem xét khi lượng mức hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Các bị cáo Hà Đức M, Nông Chính T, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T được hưởng 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Chiến T sau khi đánh bạc đã tố cáo hành vi của các bị cáo khác; Bị cáo Nông Chính T, Vũ Văn L, Phạm Huy T, Phạm Huy T tố cáo hành vi đánh bạc của Lê Chiến T, Hà Đức M, Nguyễn Văn N và đều tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lê Chiến T, Nguyễn Văn N, Hà Đức M ra đầu thú nên được thêm tình tiết giảm nhẹ "đầu thú" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Huy T có bố và mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương, danh hiệu cao quý, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào T chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Hà Đức M là chủ mưu, khởi xướng cho các con bạc lấy nhà mình làm địa điểm đánh bạc, thu tiền và cùng Đánh bạc; bị cáo Nguyễn Văn N đã bị kết án về tội "Đánh bạc", mặc dù đã được xóa án tích nhưng sau khi thực hiện hành vi đánh bạc ngày 09/02/2022 đã bị khởi tố bị can nhưng trong thời gian tại ngoại ngày 10/8/2022 bị cáo tiếp tục đánh bạc điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân trở thành người tốt cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần có mức án tù giam, cách ly bị cáo M, N ra khỏi đời sống

chung trong xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo Nông Chính T năm 2016 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, sau khi bị xử phạt bị cáo đã nộp phạt ngay và đến nay đã hết thời gian T tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống chung trong xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng có đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghi áp dụng với từng bị cáo là phù hợp cần được xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tham gia đánh bạc, sát phạt nhau được thua bằng tiền. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt các bị cáo một khoản tiền ở mức khởi điểm của khung hình phạt sung quỹ Nhà nước là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về vật chứng:

- Số tiền 9.510.000 (chín triệu năm trăm mười nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) chiếu nhựa màu đỏ, trắng kích thước 1,6 m x 2 m và 52 quân bài T lơ khơ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Redminote, màu xanh của T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc của L không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các đối tượng là phù hợp.

[7]. Về án phí:

Bị cáo Hà Đức M, Nguyễn Văn N, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước theo quy định.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Chính T do thuộc diện hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Đức M, Nguyễn Văn N, Nông Chính T, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T phạm tội: "Đánh

bạc".

2. Về hình phạt chính:

2. 1. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Đức M 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày đi chấp hành án.

2. 2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày đi chấp hành án.

2. 3. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Chính T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. 4. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. 5. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Chiến T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. 6. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Huy T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. 7. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i điểm s và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Huy T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tiếp tục cấm bị cáo Hà Đức M và Nguyễn Văn N đi khỏi nơi cư trú để bảo đảm cho việc thi hành án.

Giao bị cáo Nông Chính T, Lê Chiến T cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Huy T và Phạm Huy T cho Ủy ban nhân dân xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã YB, huyện Y, tỉnh NĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện

theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung:

Phạt bổ sung bị cáo Hà Đức M, Nguyễn Văn N, Nông Chính T, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếu nhựa màu đỏ, trắng kích thước 1,6 x2m cũ đã qua sử dụng và 52 (năm mươi hai) quân bài T lơ khơ cũ đã qua sử dụng của bị cáo Hà Đức M.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.510.000 (chín triệu năm trăm mười nghìn đồng) của các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/10/2022 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; tiền theo ủy nhiệm chi số 31 lập ngày 17/10/2022 giữa Công an huyện Đ và Kho bạc Nhà nước huyện Đ)

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Đức M, Nguyễn Văn N, Vũ Văn L, Lê Chiến T, Phạm Huy T, Phạm Huy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000[đ] (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Chính T do thuộc diện hộ nghèo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Thái Nguyên;
VKSND tỉnh Thái Nguyên;
Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
VKSND huyện Đ;
Công an huyện Đ;
Chi cục THADS huyện Đ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bị cáo;
Hồ sơ THAHS;
Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thiện Hoàng